

RÈN LUYỆN KĨ NĂNG NGHE HIỂU THEO ĐỊNH HƯỚNG CHUẨN TOEIC CHO SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN TIẾNG ANH

TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO*

Với mục đích nâng cao năng lực tiếng Anh cho sinh viên (SV), hiện nay nhiều quốc gia châu Á (trong đó có Việt Nam) đang áp dụng dạy và sử dụng TOEIC làm “chuẩn đầu ra” cho SV không chuyên tiếng Anh. Trong bài thi TOEIC, “nghe” là một phần rất quan trọng, được thiết kế thành 4 phần khác nhau: 1) Nghe lựa chọn tranh; 2) Nghe câu hỏi và lựa chọn lời đáp; 3) Nghe đoạn hội thoại; 4) Nghe một cuộc nói chuyện ngắn. Tuy nhiên trong thực tế, việc dạy và học theo chuẩn TOEIC gặp rất nhiều khó khăn như: chương trình eo hẹp, không đủ thời lượng dạy; quá nhấn mạnh vào các chiến lược làm bài thi; bỏ qua các kĩ năng (KN) khác (viết, nói),... Do đó, nhiều giảng viên (GV) bộ môn hầu như chỉ làm nhiệm vụ là hướng dẫn cho SV các KN để vượt qua kì thi TOEIC.

Bài viết này đưa ra một số hoạt động áp dụng trong quá trình giảng dạy để rèn luyện KN nghe hiểu theo định hướng TOEIC cho SV không chuyên tiếng Anh.

1. Bản chất của “nghe hiểu”

“Nghe hiểu” đóng một vai trò quan trọng trong việc giảng dạy ngoại ngữ. Theo các nhà nghiên cứu (Willis, Field), “nghe” là khả năng xác định và hiểu những gì người khác đang nói. Điều này bao gồm việc hiểu giọng điệu, cách phát âm, ngữ pháp, từ vựng của người sử dụng và quan trọng hơn là hiểu được “thông điệp” họ muốn chuyển tải. Theo O'Malley và Chamot (1989) “*Nghe hiểu là một quá trình hoạt động và có ý thức trong đó người nghe xây dựng ý nghĩa bằng cách sử dụng tín hiệu từ các thông tin theo ngữ cảnh và kiến thức có sẵn, dựa vào nguồn tài nguyên chiến lược để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ*” (1). Từ định nghĩa này có thể kết luận: bản chất của nghe hiểu là khuyến khích người học tập trung, tích cực lắng nghe ý người nói bằng cách sử dụng không chỉ các kiến thức ngôn ngữ mà còn cả các kiến thức “ngoài ngôn ngữ” của bản thân.

Trong phương pháp dạy học (PPDH) ngoại ngữ, các nhà nghiên cứu đã phân loại thành 2 mô hình nghe hiểu: *nghe chi tiết/từ dưới lên* (bottom up) và *nghe tổng hợp/từ trên xuống* (top down). Theo mô

hình *nghe chi tiết/từ dưới lên*, người nghe quan tâm đến thông điệp từ những đơn vị nhỏ nhất (âm) đến đơn vị lớn nhất (ngôn bản). Quá trình này liên kết chặt chẽ với kiến thức ngôn ngữ của người nghe. Khi áp dụng mô hình này trong giảng dạy KN nghe, GV có thể yêu cầu SV nghe để biết chi tiết cụ thể và nghe nhận biết mô hình thứ tự từ. Tuy nhiên, mô hình lại có hạn chế: hiểu văn bản là một quá trình “tương tác” giữa kiến thức đã có của người nghe với ngôn bản, vì thế hiệu quả nghe hiểu không thể chỉ dựa vào kiến thức ngôn ngữ.

Ngược lại, theo mô hình *nghe tổng hợp/từ trên xuống*, người nghe dựa vào những “kiến thức nền” có sẵn của bản thân và những kiến thức bên ngoài để giải thích những gì họ nghe thấy. Theo Buck (2), khi áp dụng mô hình này, người nghe sẽ sử dụng nhiều loại kiến thức khác nhau mà không cần theo một trật tự nào. Họ có thể hiểu được nghĩa của từ trước khi “giải mã” âm thanh đó. Vì vậy, trong giảng dạy ngoại ngữ, GV có thể yêu cầu SV lắng nghe ý chính của ngôn bản, nghe suy luận, nghe dự đoán và nghe tóm tắt. Quan điểm này rất coi trọng vai trò kiến thức nền của người nghe với ngôn bản được nghe. Tuy nhiên, nếu chỉ phụ thuộc vào kiến thức nền, người học có thể sẽ không nghe được những thông tin “không quen thuộc” và chỉ có thể dựa vào kiến thức ngôn ngữ mà thôi.

Rõ ràng, nếu chỉ áp dụng từng mô hình trong dạy nghe sẽ không đạt được hiệu quả trong giảng dạy. Muốn nâng cao khả năng và hiệu quả nghe của người học, GV cần phải “tích hợp” cả hai mô hình trong dạy học.

2. Kĩ năng nghe TOEIC

Nghe hiểu là một trong hai KN chính của bài thi TOEIC (cùng với đọc hiểu). Phần thi này được chia làm 4 phần (với 100 câu hỏi trong thời gian gian 45 phút), yêu cầu thí sinh phải thể hiện được khả năng nghe hiểu ngôn ngữ nói tiếng Anh (English spoken) của bản thân. Cụ thể:

1) *Picture Description* (10 câu): thí sinh quan

* Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Vinh

sát một bức tranh và chọn đáp án phù hợp nhất miêu tả bức tranh đó. Đáp án không được in ra giấy và chỉ được nghe duy nhất một lần.

2) Questions and Responses (30 câu): thí sinh được nghe một câu hỏi, 3 câu hỏi đáp và chọn ra câu hỏi đáp phù hợp nhất.

3) Short conversations (30 câu): thí sinh được nghe 10 đoạn hội thoại và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn hội thoại đó. Mỗi đoạn hội thoại gồm 3 câu hỏi kèm theo.

4) Short Talk (30 câu): thí sinh được nghe 10 đoạn nói ngắn dưới dạng những bản tin (về thời sự, thể thao, quảng cáo,...) sau đó trả lời các câu hỏi về chúng. Mỗi đoạn sẽ có 3 câu hỏi kèm theo.

3. Các hoạt động áp dụng rèn luyện KN nghe hiểu TOEIC

Trong thực tế giảng dạy tiếng Anh cho SV không chuyên, nghe hiểu được xem là KN khó khăn nhất. Phần lớn các em đều dành thời gian cho KN đọc và không thường xuyên tiếp xúc với nhiều kiểu tài liệu nghe khác nhau. Thiếu kiến thức về ngôn cảnh, ngữ liệu và ngôn cảnh của ngôn ngữ đích sẽ là trở ngại cho sự hiểu biết của người học. Trong khi đó, KN nghe hiểu TOEIC được thiết kế dựa trên khả năng sử dụng tiếng Anh trong môi trường làm việc quốc tế (công ti), mang tính ứng dụng, tổng hợp nhiều tình huống diễn ra,... Vì vậy, khi giảng dạy KN nghe hiểu, GV cần *tập trung vào các hoạt động dạy học khác nhau* nhằm cung cấp cho SV nền kiến thức, giúp các em làm quen với việc luyện tập, từ đó có thể áp dụng vào quá trình học nghe hiểu của mình. Đó là:

1) Hoạt động nền. Trong giảng dạy nghe hiểu theo định hướng TOEIC, một số yêu cầu sau đây có thể áp dụng nhằm cung cấp cho SV một lượng từ vựng, kiểu câu cần thiết phục vụ cho những hoạt động tiếp theo.

a) *Phân biệt các cặp từ đồng âm / từ đồng nghĩa / trái nghĩa / từ có phát âm giống nhau.* Ví dụ: *teething/teasing, mail/male, guarantee/promise, exit/entrance, oppose/propose/dispose/suppose.*

b) *Xác định câu có sự khác biệt về thì.* Ví dụ: *The door has been painted by the man. The man is painting a door.*

c) *Xác định con người, sự vật, hành động, và các địa điểm trong các bức ảnh đã cho và mô tả họ.* Ví dụ: *The woman is at a supermarket. The woman is raising her hand. The woman is looking at the shelf.*

d) *Xác định các câu ở nhiều dạng khác nhau (như câu hỏi có từ để hỏi, câu hỏi nghi vấn, câu hỏi đuôi).* Ví dụ: *Why didn't you call me this morning? The bicycle is broken, isn't it?*

e) *Xác định các từ, cụm từ, biểu thức thường được sử dụng trong các môi trường làm việc khác nhau như các hợp đồng kinh doanh nói chung (thuê mướn, mua nhà ở, mua sắm,...); các hợp đồng về biểu diễn, giải trí,...*

2) Hoạt động tương tác. Sau khi làm quen với các kiến thức ngôn ngữ từ các hoạt động trên, SV tiếp tục tham gia các hoạt động giao tiếp được thiết kế từ đơn giản đến phức tạp nhằm từng bước tăng thêm sự tự tin. Các hoạt động này được Gran Trew giới thiệu trong cuốn **Tactics for TOEIC Listening and Reading test** (3) tương ứng với từng phần nghe TOEIC (xem *bảng 1*).

Bảng 1. Các hoạt động tương tác trong từng phần nghe TOEIC

Phần nghe TOEIC	Các hoạt động tương tác
<i>Phần 1: Quan sát bức tranh</i>	- GV yêu cầu SV trả lời câu hỏi <i>yes/no</i> liên quan đến bức tranh - GV yêu cầu SV trả lời các câu hỏi có từ hỏi để SV đưa ra những dự đoán liên quan đến bức tranh. - Cho SV luyện tập theo cặp với 2 dạng câu hỏi trên.
<i>Phần 2: Câu hỏi - Lời đáp</i>	- GV yêu cầu SV đọc các lời đáp. - SV trả lời câu hỏi của GV đặt ra và chọn lựa lời đáp phù hợp. - SV làm việc theo cặp luyện tập lại những câu hỏi GV đã cho. - GV yêu cầu SV tự đặt thêm những câu hỏi tương ứng với những lời đáp.
<i>Phần 3: Nghe đoạn hội thoại</i>	- GV điều chỉnh cuộc trò chuyện rồi đọc nó trước lớp. Nếu SV không hiểu, GV có thể lặp lại lần thứ 2. - GV yêu cầu SV trả lời các câu hỏi liên quan đến các cuộc hội thoại đã được sửa đổi để kiểm tra. - GV yêu cầu SV làm việc theo nhóm 5: 2 SV đóng vai trong hội thoại; 1 SV đặt câu hỏi, 2 SV trả lời.
<i>Phần 4: Cuộc nói chuyện ngắn</i>	- GV điều chỉnh cuộc nói chuyện ngắn rồi đọc trước lớp. Nếu SV không hiểu, GV có thể đọc lại lần thứ 2. - GV đặt câu hỏi ngắn liên quan đến ý tưởng chính / chủ đề, sự kiện, điều kiện, mục đích, dự đoán, và loại trừ của cuộc nói chuyện đó. - GV phát bài nói chuyện cho SV, sau đó yêu cầu một số SV đọc trước lớp. Các SV khác tự đặt câu hỏi cho bạn mình.

3) Hoạt động "chiến lược" làm bài thi. Hoạt động này áp dụng sau khi SV đã luyện tập các hoạt động nền và hoạt động tương tác. SV làm bài thi thử TOEIC để làm quen với hình thức và nội dung của bài thi. GV có thể sử dụng những "chiến lược" sau đây để hướng dẫn SV:

- *Trước khi làm bài thi.* Giải thích cho SV "định dạng" của bài thi nhằm giúp cho các em tiết kiệm thời gian, có thêm thời gian xem xét các câu hỏi cho mỗi phần.

- *Trong khi làm bài thi.* Yêu cầu SV nhìn vào các bức ảnh và các câu trả lời trước khi nghe các câu hỏi để các em có một số ý tưởng về những gì để nghe/ dự đoán; khuyến khích SV tự loại bỏ những câu trả lời không phù hợp khi nghe câu hỏi để có sự lựa chọn tập trung hơn.

- *Sau khi làm bài thi.* GV yêu cầu SV thực hành nhiều lần làm bài thi nghe để họ có thể làm quen với

tốc độ của người nói; học thêm nhiều từ ngữ, cách nói từ phần nghe; biết viết câu, đoạn văn hay một cuộc hội thoại từ những gì được nghe trong bài thi. Bên cạnh đó, GV cũng cần tìm hiểu về những thách thức, khó khăn mà SV đối mặt trong từng phần bài thi nghe.

Thành công trong dạy học ngôn ngữ nói chung và trong dạy học KN nghe hiểu TOEIC nói riêng đòi hỏi sự nỗ lực của cả người dạy và người học; GV cần tạo ra nhiều hoạt động - từ cấp độ ngôn ngữ đến các hoạt động luyện tập và đưa ra các "chiến lược" làm bài giúp người học vừa học được kiến thức ngôn ngữ lại vừa nâng cao điểm bài thi; SV cần được hướng dẫn và tham gia vào các hoạt động khác nhau dựa vào những năng lực và nhận thức của bản thân. □

(1) O'Malley, J.M - A.U. Chamot - L. Küpper. **Listening Comprehension Strategies in Second Language Acquisition**. *Applied Linguistics* 10: 418-37. 1989.

Phương pháp thảo luận nhóm...

(Tiếp theo trang 38)

thức, kĩ năng học tập cho HS. Khi tiến hành dạy học, cách thiết kế phiếu học tập của từng bài học là ý đồ dạy học của GV trong từng chương, từng bài cụ thể.

Trong quá trình dạy học bằng TLN, việc thảo luận của HS mất nhiều thời gian vì các nhóm phải thảo luận, báo cáo, tranh luận giữa các nhóm. Mặc dù GV đã ấn định về thời gian thảo luận và thời gian báo cáo nhưng trên thực tế bao giờ cũng có nhiều tình huống phát sinh nên quá thời gian quy định (tiết học chỉ có 45 phút). Thông thường, khi các tiết học có áp dụng PPTLN GV thường "cháy giáo án" - đây cũng là một hạn chế lớn của TLN trong dạy học. Để khắc phục hạn chế trên, GV nên kết luận vấn đề vào PHT và phát cho HS. Các vấn đề trong phiếu là các nội dung cơ bản của bài học mà các em phải hiểu được sau một tiết học hoặc một bài học cụ thể nào đó. Hoặc PHT được GV thiết kế nhằm củng cố bài học hoặc khắc sâu kiến thức hay nâng cao kiến thức cho các đối tượng học sinh trong lớp. Việc sử dụng PHT khoa học sẽ là biện pháp đem lại hiệu quả tích cực nhất trong giờ học có TLN. Như vậy, PHT được dùng khi dạy học bằng TLN sẽ khắc phục được những hạn chế về thời gian của PP này để GV và HS tập trung làm rõ các vấn đề của bài học.

Tóm lại, để việc dạy của GV và học của HS đạt kết quả tốt nhất, mỗi GV phải linh hoạt, sáng tạo trong

(2) Buck, G. **Assessing listening**. Cambridge University Press, 2001.

(3) Trew, Grant. **Tactics for TOEIC® listening and reading tests**. Oxford University Press, 2008.

Tài liệu tham khảo

1. Ellis, R. **Task-based language learning and teaching**. Oxford University Press: 2003.

3. Field, J. "Skills and strategies: towards a new methodology for listening". *ELT Journal*, 52, 110-118. 1998.

SUMMARY

With the aim of enhancing students' English proficiency, the application TOEIC as a component of tertiary-level EFL exit requirements has become popular in many universities in Vietnam. However, listening comprehension is considered the most challenging skill in teaching English in one TOEIC-oriented curriculum. The goal of this paper is to offer teachers some activities dealing with how to teach the TOEIC listening comprehension effectively and to prepare students for success.

việc áp dụng PPDH. PPTLN là PPDH tích cực, phát huy tính chủ động, sáng tạo, năng lực hợp tác, làm việc theo nhóm của HS. Do vậy, việc sử dụng TLN trong dạy học và kết hợp giữa TLN với các KTDH là cần thiết trong quá trình dạy học hiện nay ở nước ta.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD-ĐT. **Giáo dục công dân lớp 10**. NXB Giáo dục, H 2006.

2. Đặng Thành Hưng. **Dạy học hiện đại: Lí luận - Biện pháp - Kỹ thuật**. NXB Đại học quốc gia, H. 2002.

3. Phan Trọng Ngọ. **Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường**. NXB Đại học sư phạm Hà Nội, 2005.

SUMMARY

The group discussion method is a positive teaching method. It promotes students can take the initiative, creativity, co-operating and working in a group. However, if we want teaching the group discussion method have good result, both of teachers and students need try their best. The first is role of teachers, when teachers teach in the class, they have to understand and sure about amount of knowledge which are taught for students, they need to have processes of the scientific discussion along with the teaching art. The second is role of students, each of students must keep the requirements of the teachers. In particular, teachers need combine between the group discussion, teaching method and the teaching techniques in a flexible way, it makes teaching with the group discussion method become success.